

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 2339/2022/DS-ST

Ngày: 28/6/2022

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ
MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hương
2. Ông Chu Mạnh Tường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Sơn - Kiểm sát Viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 77/2022/TLST-DS ngày 25/01/2022 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3346/2022/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 3345/2022/QĐST-DS ngày 26/5/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP AC.

Trụ sở: Đường N, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Châu Thành T, sinh năm 1987

Văn bản ủy quyền ngày 16/6/2021. (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Thái Quang V, sinh năm 1989

Địa chỉ: Đường A, tổ B, khu phố C, phường H, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Toà, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần AC (sau đây gọi tắt là: Ngân hàng) có người đại diện theo uỷ quyền trình bày:

Ngày 06/09/2016, ông Thái Quang V có ký với Ngân hàng Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng (bao gồm Điều khoản và điều kiện cấp thẻ). Căn cứ vào thu nhập của ông V, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng số 9704-

1631-0000-7851 với hạn mức sử dụng 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng) vào ngày 27/9/2016.

Trong quá trình sử dụng thẻ, ông V đã không thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng theo Thông báo giao dịch hàng tháng. Do đó, ngày 10/08/2018, Ngân hàng đã chuyển khoản nợ thẻ của ông Thái Quang V sang nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ trước hạn. Ngày 28/9/2020, Ngân hàng ra thông báo chuyển nợ quá hạn và thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của ông Thái Quang V. Tính đến ngày 28/6/2022, ông V còn nợ số tiền 13.948.010 đồng, cụ thể:

- Nợ gốc: 5.203.524 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 8.744.486 đồng

* Bị đơn ông Thái Quang V đã được Toà án tổng đạt hợp lệ để tham gia tố tụng tại Toà án nhưng đều vắng mặt nên Toà án không thể lấy lời khai của ông V được.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành tố tụng từ khi thụ lý cho đến mở phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và hợp pháp, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được công khai tại phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, được xem xét tại phiên tòa cùng lời khai của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Bị đơn ông Thái Quang V có nơi cư trú cuối cùng tại thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nên tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 40 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ông Thái Quang V đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông V.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng nộp, có cơ sở để khẳng định giữa nguyên đơn và ông Thái Quang V đã phát sinh quan hệ vay tài sản thông qua thẻ tín dụng số 9704-1631-0000-7851.

Thực hiện hợp đồng, ông Thái Quang V đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng. Ngày 10/08/2018, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ số dư nợ sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 28/6/2022, ông V còn nợ số tiền 13.948.010 đồng, cụ thể: tiền gốc 5.203.524 đồng, tiền lãi quá hạn: 8.744.486 đồng.

Tại phiên toà, ngoài các chứng cứ do Ngân hàng nộp cho Toà án, ông Thái Quang V không nộp bất cứ chứng cứ nào cũng như không có bất cứ ý kiến nào đối với yêu cầu của nguyên đơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn nộp và tài liệu, chứng cứ do Toà án thu thập để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Thái Quang V phải có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền nợ trên.

Ông V phải có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền lãi tiếp tục phát sinh trên số dư nợ gốc kể từ ngày 29/6/2022 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo mức lãi suất quá hạn được quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng mà ông V đã ký kết với Ngân hàng.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, đúng quy định.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Thái Quang V phải chịu án phí sơ thẩm trên số tiền phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng.

Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 40, Điều 186, Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 3, Điều 4, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần AC.

Buộc ông Thái Quang V phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần AC số tiền nợ tạm tính đến 28/6/2022 là 13.948.010 (mười ba triệu chín trăm bốn mươi tám ngàn không trăm mười đồng), trong đó tiền gốc 5.203.524 đồng, tiền lãi quá hạn: 8.744.486 đồng.

Ông Thái Quang V phải có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán khoản tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc kể từ ngày 29/6/2022 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo mức lãi suất quá hạn được quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng được giao kết giữa ông Thái Quang V và Ngân hàng Thương mại Cổ phần AC.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Thái Quang V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 697.401 (sáu trăm chín mươi bảy ngàn bốn trăm lẻ một đồng).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần AC không phải chịu án phí. Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần AC số tiền tạm ứng án phí đã nộp 307.736 đồng (ba trăm lẻ bảy nghìn bảy trăm ba mươi sáu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0025650 ngày 21/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần AC có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Thái Quang V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện KSND TP. Thủ Đức, TP.HCM;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Ánh Nguyệt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA	

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
PHIÊN TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

